

HỢP ĐỒNG

Số: 190812//HD

Về việc: Thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2021

Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Hợp đồng số 38/HĐKT ngày 08/7/2019 giữa Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không - CN. Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ với Sở TNMT tỉnh Bắc Ninh về việc đặt hàng thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng - huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2021;

Căn cứ nhu cầu của Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ và khả năng thực hiện của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật.

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không - CN Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ, chúng tôi gồm có:

BÊN A: XÍ NGHIỆP CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG - CN CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện : Ông Nguyễn Hồng Nguyên Chức vụ: Giám đốc
Trụ sở : Số 2/198 Đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 024.37558083/4 Fax: 024.37558086
Mã số thuế : 0100107211-003
Tài khoản : Số 0511100238009 tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ, Hà Nội.

BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Đại diện: Ông Nguyễn Trường Xuân - Chức vụ: Giám đốc.
Địa chỉ: Tầng 1 nhà A trường Đại học Mỏ-Địa chất, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Điện thoại: 04.22183046 - Fax: 04.37524447
Tài khoản: 1462201005013
Ngân hàng: Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh Tây Đô, Hà Nội.
Mã số thuế: 0100764383.

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký Hợp đồng với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1: Nội dung công việc

Bên A (Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng Không – CN Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ) thuê bên B (Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật) thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019 - 2021 bao gồm: Thực hiện công tác đo đạc lại bản đồ 1/1000 ngoài khu dân cư gắn với công tác kê khai đăng ký cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khối lượng dự kiến như sau:

1. Đo đạc lại bản đồ địa chính ngoài khu dân cư tỷ lệ 1/1000: 222,2 ha

- Đất giao thông, thủy lợi: 3,4 ha

- Đất còn lại: 218,8 ha

2. Cấp mới giấy chứng nhận đất nông nghiệp: 2.574 hồ sơ

Điều 2: Trách nhiệm của bên A

- Phối hợp cùng bên B thu thập các tài liệu, số liệu có liên quan đến dự án;

- Phối hợp cùng bên B liên hệ với các ngành, địa phương khi làm việc tại địa phương.

- Phối hợp với Sở TNMT Bắc Ninh Kiểm tra xác nhận kết quả của quá trình giám sát, thi công, nghiệm thu chất lượng sản phẩm của đơn vị thi công (Bên B);

- Phối hợp với Sở TNMT Bắc Ninh tổ chức nhận bàn giao sản phẩm và tổ chức thanh lý hợp đồng;

- Tạm ứng và thanh quyết toán kinh phí cho bên B theo tiến độ cấp vốn.

Điều 3: Trách nhiệm của bên B

- Lập kế hoạch thi công công trình và tổ chức thực hiện việc thi công bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch;

- Phối hợp với Sở TNMT Bắc Ninh và chịu trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kỹ thuật, chỉ đạo việc tổ chức thi công dự án theo kế hoạch;

- Căn cứ vào tiến độ thi công công trình, báo cáo Bên A để Bên A bố trí kế hoạch lập hồ sơ nghiệm thu theo tiến độ;

- Tổ chức thực hiện điều 1 của hợp đồng theo đúng quy trình, quy phạm và hướng dẫn của Sở TNMT Bắc Ninh, của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Đảm bảo đúng tiến độ như Điều 5 của hợp đồng;

- Trong quá trình thực hiện phối hợp với Sở TNMT Bắc Ninh trực tiếp xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thi công công trình;

- Chất lượng sản phẩm: Phải đảm bảo đúng quy trình quy phạm và hướng dẫn của Sở TNMT Bắc Ninh, của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Báo cáo tiến độ định kỳ; phục vụ công tác giám sát, kiểm tra của đơn vị Tư vấn giám sát Dự án và Sở Tài Nguyên MT Bắc Ninh.

Điều 4: Sản phẩm giao nộp

1. Đối với sản phẩm đo đạc lại bản đồ địa chính ngoài khu dân cư tỷ lệ 1/1000:

- Sơ đồ thi công lưới đo vẽ dạng giấy và dạng số: 02 bộ;
- Tài liệu tính toán, bình sai, bảng tọa độ lưới đo vẽ: 03 bộ;
- Các loại sổ đo, tài liệu liên quan khác: 02 bộ;
- Biên bản xác nhận thể hiện địa giới hành chính: 04 bộ;
- Bản đồ địa chính khu đo đạc lại dạng giấy: 04 bộ, dạng số: 05 bộ;
- Biên bản xác nhận việc công khai bản đồ địa chính thể hiện hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp tại khu vực đo đạc lại bản đồ: 04 bộ;
- Bảng tổng hợp số thửa, diện tích, số chủ sử dụng, quản lý theo hiện trạng từng đơn vị hành chính theo quy định tại Thông tư số 25/2014: 04 bộ;
- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất khu vực đo đạc lại ngoài khu dân cư: 02 bộ gốc nộp cho chủ đầu tư; đồng thời phô tô 02 bộ kèm theo hồ sơ đăng ký đối với trường hợp đăng ký cấp mới giấy chứng nhận;
- Sổ mục kê đất đai dạng giấy và dạng số: 04 bộ;
- Biên bản bàn giao sản phẩm đo đạc lập bản đồ địa chính: 04 bộ;
- Hồ sơ giám sát, kiểm tra nghiệm thu: Theo quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.
- Tài liệu kiểm tra, kiểm nghiệm máy móc và dụng cụ đo đạc: 02 bộ;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

2. Đối với sản phẩm cấp mới giấy chứng nhận đất nông nghiệp:

- Hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất: 02 bộ
- Hồ sơ phục vụ thẩm định, trình duyệt cấp Giấy chứng nhận: 03 bộ
- Sổ địa chính cho đối tượng hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, đối tượng được giao đất để quản lý dạng giấy và dạng số: 04 bộ.
- Sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 03 bộ.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Đĩa CD ghi dữ liệu địa chính.
- Hồ sơ nghiệm thu: Theo quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Điều 5: Thời gian và tiến độ thi công:

Ngay sau khi hai bên ký kết hợp đồng đến hết T5/2021.

Điều 6: Kinh phí thực hiện hợp đồng và phương thức thanh toán:

1. Kinh phí thực hiện hợp đồng: **2.145.177.000 đồng**
(*Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm bốn mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

(Có bảng Phụ lục tính giá trị kèm theo)

2. Phương thức thanh toán, quyết toán:

- Sau khi ký hợp đồng, căn cứ vào tiến độ cấp vốn của Chủ đầu tư, Bên A tạm ứng cho bên B tối đa 30% tổng giá trị hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào khối lượng hoàn thành được kiểm tra nghiệm thu sẽ thanh toán theo thực tế và số tiền tạm ứng sẽ được thu hồi hết ngay từ lần thanh toán đầu tiên.

- Trường hợp khi có thay đổi về chính sách thuế, định mức, tiền lương.... Giá trị hợp đồng sẽ được điều chỉnh thông qua phụ lục hợp đồng. Giá trị thanh toán của Hợp đồng theo giá trị thanh lý, quyết toán giữa A-B.

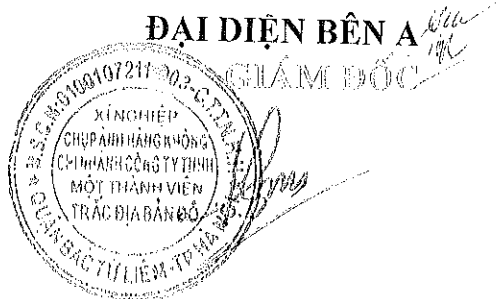
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Điều 7: Điều khoản chung

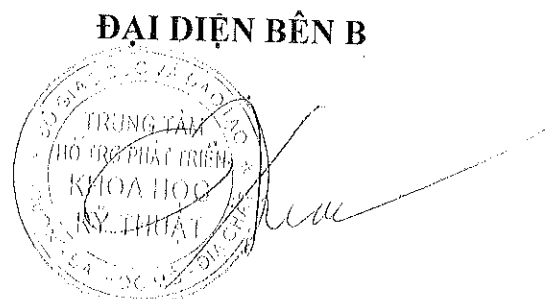
1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã nêu trên. Trong quá trình triển khai có phát sinh ngoài nội dung hợp đồng đã ký kết, hai bên cùng bàn bạc giải quyết.

2. Trong trường hợp có tranh chấp về hợp đồng mà không thương lượng được, các tranh chấp sẽ được giải quyết theo luật pháp hiện hành.

3. Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản để thực hiện. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



Nguyễn Hồng Nguyên



Nguyễn Trường Xuân

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ
DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, HUYỆN TIỀN DU (GIAI ĐOẠN 2019-2021)
(Kèm theo Hợp đồng số 190812 /HĐKT ngày 12 tháng 8 năm 2019)

DVT: Đồng

STT	Nội dung	ĐVT	Mức độ KK	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH					693.879.472
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính ngoài khu dân cư (canh tác) 1/1000					693.879.472
	+ Đất GT, TL, SS, MNC	Ha	1	9,60		3.382.993
	Trong phạm vi 3m			3,40	994.998	3.382.993
	Ngoài phạm vi 3m			6,20		-
	+ Đất còn lại	Ha	1	218,80	3.155.834	690.496.479
II	ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN					1.256.281.884
1	Cấp mới GCN đất nông nghiệp					1.256.281.884
	KK1			-	467.880	-
	KK2	Hồ sơ	2	2.574	488.066	1.256.281.884
	KK3			-	511.685	-
	TỔNG DỰ TOÁN					1.950.161.356
	THUẾ VAT					195.016.136
	TỔNG CỘNG					2.145.177.492
	LÀM TRÒN					2.145.177.000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

NGHIỆM THU GIÁ TRỊ CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH LẦN 1

Về việc: Thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2021

Căn cứ Hợp đồng số 190812/HĐ ngày 12/8/2019 giữa Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không – Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ và Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Khoa học Kỹ thuật về việc Thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2021:

Căn cứ biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm (đợt 1) ngày 20/12/2019 giữa hai bên.

Hôm nay, ngày tháng 12 năm 2019 tại Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không – Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ, chúng tôi gồm:

BÊN A: XÍ NGHIỆP CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG - CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Đại diện : Ông Nguyễn Trường Xuân

Chức vụ: Giám đốc

Bên B đã hoàn thành một phần khối lượng công việc: Đo đạc bản đồ địa chính (phần ngoại nghiệp) của Hợp đồng số 190812/HĐ ngày 12/8/2019 về việc Thực hiện Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2021. Hai bên thống nhất nghiệm thu giá trị công việc hoàn thành lần 1 của hợp đồng số 190812/HĐ ngày 12/8/2019 theo các nội dung sau:

1. Khối lượng công việc hoàn thành

Đo đạc lại bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 phần ngoại nghiệp:

- Đất ngoài khu dân cư, đất thông thường (mức khó khăn 1): 41,5 ha.

2. Giá trị công việc hoàn thành

Đo đạc lại bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 (phần ngoại nghiệp):

- Đất ngoài khu dân cư, đất thông thường (mức khó khăn 1):

41,5 ha x 2.420.840 đ/ha = 100.864.860 đồng.

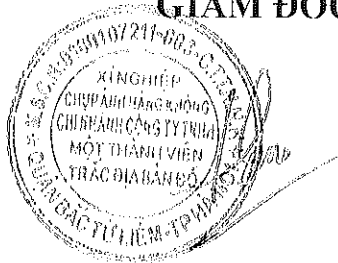
Thuế GTGT (10%): 10.086.486 đồng.

Tổng cộng: 110.951.346 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm mười triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng)

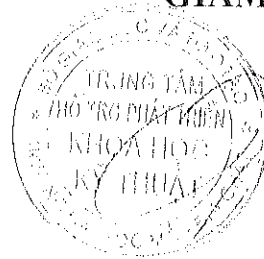
Biên bản được lập thành 04 bản, mỗi bên 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Nguyên

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trường Xuân